TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2019/HSST.
Ngày: 31-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt

Các Hội thẩm nhân nhân: Bà Sùng Thị Vừ + bà Quàng Thị Hin.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà***: Bà Bạc Thị Thoản– Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2019/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Quàng Thị P; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L C, xã T M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Quàng Văn T (Đã chết) và bà Quàng Thị E, sinh năm: 1971; bị cáo chưa có chồng; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 24/7/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Lò Văn Tiến, sinh năm: 1985, địa chỉ: Bản Pú Náu, xã Chiềng La, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 24/7/2019, tổ công tác Đội cảnh sát hình sự kinh tế, ma túy Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, đã phát hiện bắt quả tang đối tượng Quàng Thị P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 103 (Một trăm linh ba) viên nén hình trụ tròn màu Hồng và 01 (Một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (Theo đối tượng P khai nhận là túy tổng hợp và Heroine).

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 60.000đồng (Sáu mươi nghìn đồng) bao gồm 02 (Hai) tờ polime mệnh giá 10.000đồng có số SERI lần lượt là WB 15644223; YO 11420792 và 02 (Hai) tờ tiền polime mệnh giá 20.000đồng có số SERI lần lượt là

SI 16910794, SK 16085194 (Theo đối tượng P khai nhận do bán ma túy mà có, tự nguyện giao nộp cơ quan Điều tra).

Tại biên bản khám xét cùng ngày tại nơi ở của đối tượng P, thì cơ quan Điều tra còn phát hiện thu giữ 01 chiếc cân điện tử vỏ màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE (Quàng Văn Phấn khai nhận để sử dụng vào việc mua bán ma túy).

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 24/7/2019, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ số 103 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có trong gói nilon màu xanh tạm giữ của Quàng Thị P có khối lượng 10,59gam (Mười phẩy năm mươi chín gam), trích rút 10 (Mười) viên nén hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 1,02gam (Một phẩy không hai gam) ký hiệu P1 gửi giám định. Còn lại 93 (Chín mươi ba) viên nén màu hồng hình trụ tròn có khối lượng 9,57gam ký hiệu P2 nhập kho vật chứng. Tiến hành cân tiếp toàn bộ số chất bột màu trắng nghi là Heroine có trong gói nilon màu trắng tạm giữ của Quàng Thị P được khối lượng 0,52 gam (Không phẩy năm mươi hai gam), trích rút toàn bộ 0,52 gam ký hiệu P3 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 4318/KLMT ngày 29/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,02 gam; mẫu gửi giám định ký hiệu P3 là chất ma túy, loại chất Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 10,59 gam loại Methamphetamine và 0,52 gam loại Heroine (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Ngày 24/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 3418/QĐ đối với số tiền 60.000 đồng tạm giữ của Quàng Thị P. Tại Kết luận giám định số 1323 ngày 30/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền có mã hiệu như trong biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định lập ngày 25/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La là tiền thật, (hoàn lại toàn bộ số tiền gửi giám định)" (Bút lục 38 - 42 hồ sơ).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu bị can Quàng Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 24/7/2019, Quàng Thị P đi bộ một mình từ nhà đến bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi P đi đến bản Thôm thì gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái đứng ven đường (P không biết họ tên và địa chỉ cư trú) một gói nilon màu xanh bên trong có chứa 105 viên hồng phiến và 01 gói Heroine gói bằng nilon màu trắng với giá 600.000đồng. P cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày trong lúc P đang ở nhà một mình thì có hai thanh niên dân tộc Thái (P không biết họ tên và địa chỉ cư trú) đến hỏi mua 02 viên hồng phiến, P đã lấy 02 viên hồng phiến từ trong túi nilon màu xanh để trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc bán cho hai thanh niên đó với giá 60.000đồng. Số ma túy còn lại thì P cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc để

bán dần. Sau khi bán được 02 viên hồng phiến thì P tiếp tục ra đứng trước cửa nhà để chờ bán ma túy cho người khác và đã bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang vào hồi 16 giờ ngày 24/7/2019 cùng vật chứng là 02 loại ma túy cùng số tiền 60.000đ như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 139/CT - VKS ngày 11/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Quàng Thị P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Quàng Thị P với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 – các điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quàng Thị P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 09 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 9,57 gam Methamphetamine; 01 mảnh ni lon màu xanh; 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 cân điện tử vỏ màu đen (Thu giữ của bị cáo).

- Tuyên tịch thu nộp nhân sách Nhà nước: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 60.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo.

Tại phiên tòa bị cáo P có ý kiến: Thừa nhận ngày 24/7/2019, đã có hành vi mua ma túy sau đó bán trái phép 02 viên Hồng phiến (Methamphetamine) cho 02 thanh niên không quen biết lấy số tiền 60.000đ. Số ma túy tàng trữ nhằm bán trái phép kiếm lời còn lại bị phát hiện bắt giữ gồm: 10,59 gam Methamphetamine và 0,52 gam loại Heroine. Nay bị cáo đã biết tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai nhận tội mà giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 24/7/2019, bị cáo Quàng Thị P đã bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép 11,11 gam ma túy (Gồm 10,59 gam Methamphetamine và 0,52 gam Heroine). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận việc tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm bán lại cho người khác để kiếm lời và thực tế trước thời điểm bị phát hiện bắt giữ thì bị cáo cũng đã bán được 02 viên Hồng phiến (Methamphetamine) cho 02 thanh niên không quen biết lấy số tiền 60.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ mọi hành vi tàng trữ nhằm bán trái phép chất ma túy cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng ham lợi vật chất mà cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là 02 loại ma túy, cân điện tử, tiền bán ma túy; Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Thị P đã phạm vào tội: Mua trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này; ".

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội bởi: Tội phạm Mua bán trái phép chất ma túy bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma tuý. Cụ thể hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo là nguyên nhân làm lây lan tệ nạn nghiện hút trong xã hội gia tăng, gián tiếp làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 07 đến 15 năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tính chất tội phạm và hình phạt.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; bản thân là người bị khuyết tật nặng (Khuyết tật vận động, nghe nói - Có giấy xác nhận của UBND xã Thôm Mòn) nên được áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả xác minh xác định bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo, không có tài sản thi hành nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng gồm: 9,57 gam Methamphetamine (Số còn lại sau khi trích rút gửi giám định: 0,52 gam Heroine + 1,02gam gam Methamphetamine); 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Cần áp dụng các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với 01 mảnh ni lon màu xanh + 01 mảnh ni lon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

- Đối với số tiền 60.000 đồng. Kết quả điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do bán trái phép chất ma túy mà có. Cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, bị cáo khai nhận do mua của người đàn ông dân tộc Thái không quen biết vào ngày 24/7/2019 tại bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được thông tin về tên, tuổi, địa chỉ chính xác của đối tượng. Do vậy Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra xử lý đối tượng.

[10] Đối với 02 thanh niên theo bị cáo khai đã mua 02 viên Hồng phiến của bị cáo với giá 60.000đ trong ngày 24/7/2019. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được thông tin nhận dạng của các đối tượng. Nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra để xử lý khi có căn cứ.

[11] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo. Nên được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Quàng Thị P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251 - điểm s khoản 1 Điều 51- Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Quàng Thị P 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 24/7/2019 (Ngày bắt giữ bị cáo).

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) được đựng trong 01 phong bì thư niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi " Số tiền 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) tang vật vụ Quàng Thị P – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: Bản Lọng Cại, xa Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La " được niêm phong trong 01 hòm tôn màu trắng kích thước 27cm x 20cm x 12cm và đóng nắp hòm bằng khóa sắt màu vàng nhãn hiệu VIỆT NHẬT. Tại mặt nắp trên hòm dùng băng dính trong suốt dán 01 tờ giấy kích thước 15cm x 04cm ghi dòng chữ " Vật chứng vụ án Quàng Thị P – Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 24/7/2019 ".

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

+ 9,57 (Chín phẩy năm mươi bảy) gam Methamphetamine ký hiệu P2 + 01 mảnh ni lon màu xanh + 01 mảnh ni lon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng nêu trên được niêm phong trong một phong bì thư có viền xanh đỏ, mặt trước ghi "Vật chứng nhập kho vụ Quàng Thị P – Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 24/7/2019";

+ Một cân điện tử vỏ màu đen, nhãn hiệu POCKET SCALE, đã qua sử dụng cũ.

3. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo biết quyền được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Kỳ Việt